

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2018/HSST

Ngày: 06/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hà Hữu Bình và ông Đỗ Mạnh Châm

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2018/QĐXXST-HS ngày 07/05/2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN THANH T, sinh ngày 19/02/2000, tại Vĩnh Phúc.

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh V; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 6/12; con ông: Nguyễn Văn V, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; Vợ, con: chưa có.

*** Tiền sự:** Không.

*** Tiền án:** Ngày 17/07/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (thực hiện hành vi phạm tội ngày 30/11/2016, trộm cắp tài sản tổng trị giá 4.180.000đ) theo Bản án số 30/2017/HSST. Ngày 21/3/2018, Nguyễn Thanh T đã chấp hành xong án phạt tù.

*** Nhân thân:** Ngày 12/10/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định số 09/QĐ-TA, thời gian chấp hành là 06 tháng (Nguyễn Thanh T đã chấp hành xong ngày 20/4/2016).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1966

Nơi cư trú: Số nhà 9, tổ 3, phường P, thành phố T, tỉnh T. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Lưu Thanh T, sinh năm 2002

Nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện Y, tỉnh V. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/8/2017, bị cáo Nguyễn Thanh T1 và Lưu Thanh T cùng V (không biết họ, tên đệm, nơi cư trú, do quen nhau trước đó tại một quán điện tử) đi chơi đến đêm, rồi về phòng trọ của mẹ T1 là bà Nguyễn Thị L ở tổ 3, phường P, thành phố T nhưng mẹ T1 không cho vào phòng. T1, T và V đi đến một túp lều ở cánh đồng thuộc tổ 3, phường P, thành phố T nghỉ, trong khi nằm nghỉ V nói “*Vừa đi qua đường thấy một nhà có cái tivi to, mai vào lấy trộm để mang bán lấy tiền tiêu*” nhưng T1 và T không ai nói gì.

Khoảng 07 giờ 20/8/2017, T1 ngủ dậy không thấy V đâu, chỉ có T nằm bên cạnh, khoảng 30 phút sau V về báo T1 và T đi khiêng hộ chiếc tivi vừa lấy trộm được. T1 và T cùng V đi ra phía sau, ngoài khu vực vườn nhà ông Nguyễn Văn V, đến nơi T1 đứng canh giới, còn V và T khiêng chiếc tivi, khi T và V đang khiêng tivi ra chỗ T1 thì bị nhân dân phát hiện tri hô, T1, T cùng V bỏ chạy để lại chiếc tivi. Trên đường bỏ chạy, V nói với T1 và T “*Còn cái điện thoại vừa lấy trộm được không biết bán được bao nhiêu...*” và đưa cho T1, T xem chiếc điện thoại Nokia 110i cũ, vỏ màu đỏ đã trộm cắp của gia đình ông V. V bán chiếc điện thoại này cho một cửa hàng mua bán, điện thoại ở cạnh đường được 70.000đ rồi V, T1 và T cùng vào quán internet ở gần đó ăn chơi hết số tiền trên. Sau đó V đi đâu T1, T không biết.

Tại Kết luận số 116 ngày 12/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: 01 chiếc tivi Samsung, số loại UA43K550, giá trị còn lại là 7.466.400đ; điện thoại di động Nokia 110i vỏ màu đỏ, giá trị còn lại là 93.000đ.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 40/QĐ-KSĐT ngày 04 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T1 về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T1 về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T1 từ 06 đến 09 tháng tù, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Về dân sự: Do bị hại đã nhận lại được tài sản và không có đề nghị gì nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo, bị hại và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thanh T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh tụng, bị cáo Nguyễn Thanh T1 nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T1 tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản xác minh hiện trường; kết luận định giá tài sản; lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 20/8/2017, tại tổ 3, phường P, thành phố T; bị cáo Nguyễn Thanh T1 đã có hành vi tiêu thụ 01 chiếc tivi nhãn hiệu Samsung, trị giá 7.466.400đ; 01 điện thoại di động Nokia 110i trị giá 93.000đ; tổng trị giá là 7.559.400đ do V (không xác định họ tên, địa chỉ nơi cư trú) trộm cắp của gia đình ông Nguyễn Văn V, cư trú tại tổ 3, phường P, thành phố T.

Bị cáo Nguyễn Thanh T1 là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo được thực hiện dưới hình thức lỗi cố ý trực tiếp, mục đích vụ lợi. Bị cáo tuy không hứa hẹn nhưng đã cùng tiến hành thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản mà mình biết rõ là do người khác phạm tội mà có. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội

Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Do mức hình phạt đối với tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 nhẹ hơn so với khung hình phạt đối với tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, nên Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 để áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo (theo hướng có lợi cho người phạm tội) là có cơ sở, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương; bị cáo có nhân thân xấu và đang có 01 tiền án, sau khi chấp hành án trở về địa phương bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận xử bị cáo ở trên mức khởi điểm của khung hình phạt.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc tivi cho ông Nguyễn Văn V, ông V không có yêu cầu, đề nghị về dân sự và không yêu cầu bồi thường gì đối với chiếc điện thoại di động, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với Lưu Thanh T (sinh ngày 01/12/2002) có hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng khi phạm tội chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có công văn đề nghị Trưởng công an thành phố Tuyên Quang xử lý hành chính, xét thấy có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Đối với đối tượng tên V có hành vi trộm cắp tài sản theo lời khai của T1, T nhưng chưa xác định được họ tên, nơi cư trú, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã Quyết định tách vụ án để tiếp tục điều tra, có căn cứ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 101; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 136; Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T1 phạm tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T1 **07** (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thanh T1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại - ông Nguyễn Văn V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKS ND thành phố (2 bản);
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Thu Thủy

Báo cáo xét xử vụ án hình sự

Hồi 14h ngày 30 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Hội đồng xét xử:

Thẩm phán Đào Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Hà Hữu Bình – Vương Minh Tân

Thư ký Vũ Đức Thảo

Kiểm sát viên Phạm Mạnh Cường.

Bị cáo:

NGUYỄN THANH TUẤN, sinh ngày 19/02/2000, tại Vĩnh Phúc

Nơi cư trú: Thôn Lâm Xuyên, xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 6/12; con ông: Nguyễn Văn Vĩnh, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Luận, sinh năm 1972; Vợ, con: chưa có;

Tiền sự: Không;

***Tiền án:** Bản án số 30/2017/HSST, ngày 17/07/2017 của Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, xử phạt 07 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản (ngày 30/11/2016, trộm cắp tài sản tổng trị giá 4.180.000đ). Ngày 21/3/2018, chấp hành xong án phạt tù.

***Nhân thân:** Ngày 12/02/2015, Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng số 09/QĐ-TA, thời gian chấp hành là 06 tháng (chấp hành xong ngày 20/4/2016).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn Viên, sinh năm 1966

Nơi cư trú: Số nhà 91, tổ 31, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

- **Người làm chứng:** Anh Lưu Thanh Tùng, sinh năm 2002

Nơi cư trú: Thôn Dịch Đồng, xã Đồng Cương, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 19/8/2017, bị cáo Nguyễn Thanh Tuấn và Lưu Thanh Tùng cùng Vũ (không biết họ, tên đệm, nơi cư trú), quen nhau trước đó tại một quán điện tử đi chơi đến đêm, rồi về phòng trọ của mẹ Tuấn là bà Nguyễn Thị Luận ở tổ 30, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, nhưng mẹ Tuấn không cho vào phòng. Tuấn, Tùng, Vũ đi đến một túp lều ở cánh đồng thuộc tổ 31, phường Phan Thiết nghỉ; trong khi nằm nghỉ, Vũ nói “vừa đi qua đường thấy một nhà có cái tivi to, mai vào lấy trộm để mang bán lấy tiền tiêu”, Nhưng Tuấn và Tùng không ai nói gì.

Khoảng 07 giờ 20/8/2017, Tuấn ngủ dậy không thấy Vũ đâu, chỉ có Tùng nằm bên cạnh, khoảng 30 phút sau Vũ về báo Tuấn và Tùng đi khiêng hộ chiếc tivi vừa lấy trộm được; Tuấn và Tùng cùng Vũ đi ra phía sau ngoài khu vực vườn nhà ông Nguyễn Văn Viên, đến nơi Tuấn đứng canh giới, còn Vũ và Tùng khiêng chiếc tivi, khi Tùng và Vũ đang khiêng tivi ra chỗ Tuấn thì bị nhân dân phát hiện tri hô, Tuấn, Tùng cùng Vũ bỏ chạy để lại chiếc tivi. Trên đường bỏ chạy, Vũ nói với Tuấn và Tùng “còn cái điện thoại vừa lấy trộm được không biết bán được bao nhiêu...” và đưa Tùng, Tuấn xem chiếc điện thoại Nokia 110i vỏ màu đỏ đã trộm cắp của gia đình ông Viên, rồi Vũ bán chiếc điện thoại này cho một cửa hàng mua bán, điện thoại ở cạnh đường với số tiền 70.000đ; Vũ, Tuấn, Tùng cùng vào quán internet ở gần đó chơi hết số tiền trên. Sau đó Vũ đi đâu Tuấn, Tùng không biết.

Tại Kết luận số 116 ngày 12/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: 01 chiếc tivi Samsung, số loại UA43K550, giá trị còn lại là 7.466.400đ; điện thoại di động Nokia 110i vỏ màu đỏ, giá trị còn lại là 93.000đ.

Cáo trạng số 40/QĐ-KSĐT ngày 04 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Tuấn về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc tivi cho ông Nguyễn Văn Viên, ông Viên không có yêu cầu, đề nghị về dân sự và không yêu cầu bồi thường gì đối với chiếc điện thoại di động, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đề xuất hướng xét xử vụ án

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh Tuấn phạm tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Tuấn tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh Tuấn phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Thẩm phán báo cáo

Đào Thị Thu Thủy